| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẾN TRE**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 18-6-2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Như Phương.
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Lê Anh Giàu.
2. Bà Dương Thị Thanh Thúy.

-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre*** *tham gia phiên tòa*: Ông Lại Đức Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Định T,** sinh năm 2000 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp MĐ, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1971; Vợ, con: không có;

Tiền án: Ngày 07/01/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" (Bản án số 01/2020/HSST); Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/12/2020 cho đến nay. Có mặt.

* *Bị hại*:

- Bùi Thanh TH, sinh năm 1982; Vắng mặt.

ĐKTT: Ấp 4, xã THT, huyện TP, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Phòng số 02, nhà trọ HH thuộc ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Phan Đình B, sinh năm 1992; Vắng mặt.

Nơi cư trú: đường LL, Thôn 1, thị trấn PH, huyện CP, tỉnh Gia Lai.

- Phạm Kim C, sinh năm 1988; Vắng mặt.

ĐKTT:Ấp 5A, thị trấn GT, huyện GT tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Phòng số 09, nhà trọ TĐ thuộc ấp 1, xã SĐ, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
- Bùi Trung Ngh, sinh năm 1983; Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp ATA, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

- Nguyễn Anh K, sinh năm 1976; Vắng mặt.
Nơi cư trú: khu phố 3, Phường 7, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* *Người làm chứng*:
Huỳnh Văn H, sinh năm 1954; Vắng mặt.
Nơi cư trú: Ấp 2, xã VH, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

* *Người chứng kiến*:
- Nguyễn Văn T, sinh năm 1957; Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp MĐ, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Nguyễn Văn L, sinh năm 1970; Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp MĐ, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Định T là đối tượng đã bị kết án về tội "*Trộm cắp tài sản*" chưa được xóa án tích, trong khoảng thời gian từ ngày 09/11/2020 đến ngày 15/12/2020, trên địa bàn thành phố Bến Tre bị cáo đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác và tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể:

Vụ thứ 01: Khoảng 03 giờ ngày 09/11/2020, bị cáo đi bộ từ nhà với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà trọ HH ở ấp BT, xã BP, thành phố BT, bị cáo đi vào phòng số 4 của anh Bùi Thanh TH thuê trọ thì phát hiện anh TH đang ngủ trên võng, dưới sàn nhà có để 01 điện thoại di động hiệu ViVo 3, màu cam; 01 bóp da bên trong có 200.000 đồng; 01 giấy Chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Bùi Thanh TH. Bị cáo lén lút vào phòng lấy điện thoại di động và bóp da của anh Thanh TH rồi tẩu thoát. Tiền bị cáo tiêu xài hết, bóp da và giấy Chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe mô tô bị cáo vứt bỏ, chiếc điện thoại di động bị cáo cho bạn tên A sử dụng. Các tài sản không thu hồi được. Ông Bùi Thanh TH không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 70/KL-HĐĐG ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận:
- 01 điện thoại di động ViVo 3, màu cam. Trị giá tài sản ngày 09/11/2020 là 900.000 đồng.
- 01 bóp da nam màu nâu. Trị giá tài sản ngày 09/11/2020 là 120.000 đồng.

Vụ thứ 02: rạng sáng ngày 26/11/2020, bị cáo đi bộ từ nhà với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà nghỉ BY ở ấp BT, xã BP, thành phố BT bị cáo đi vào phòng số 4 của ông Phan Đình B thuê trọ thì phát hiện phòng không có người, ổ khóa

bị hỏng. Trong phòng có để 01 ba lô và xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS biển số 81X1-054.33. Bị cáo lén lút vào phòng lấy ba lô đem qua phòng số 3 lục tìm tài sản nhưng không có nên bỏ ba lô lại tại chỗ rồi quay lại phòng 4 lấy xe mô tô biển số 81X1-054.33 của anh B chạy sang xã MTA bán cho ông Bùi Trung Ngh với giá 1.500.000 đồng. Sau đó, bị cáo chuộc xe lại với giá 2.000.000 đồng và gắn biển số giả 69D1-022.79 để sử dụng, đến khi bị phát hiện thì bị cáo đem xe mô tô giao nộp cho Cơ quan điều tra. Vật chứng thu giữ:

- 01 mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ đen, số máy 15C641046957, số khung DY046997;

- 01 ba lô màu đen.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 70/KL-HĐĐG ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ đen, số máy 15C641046957, số khung DY046997. Trị giá tài sản ngày 25/11/2020 là 7.000.000 đồng.

- 01 ba lô màu đen. Trị giá tài sản ngày 25/11/2020 là 120.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả cho ông Phan Đình B 01 mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ đen, số máy 15C641046957, số khung DY046997 và 01 ba lô màu đen. Hiện ông B không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ thứ 03: khoảng 21 giờ ngày 15/12/2020, bị cáo nhờ người bạn tên B chở đến nhà trọ TĐ ở ấp 1, xã SĐ, thành phố BT để lấy đồ. Khi đến nhà trọ TĐ, bị cáo xuống xe đi đến phòng số 9 của ông Phạm Kim Ch thuê trọ. Bị cáo phát hiện cửa phòng trọ có khóa nhưng cửa sổ mở, bên trong có để chìa khóa trên bàn. Bị cáo dùng cây thọt lấy chìa khóa ra, mở cửa phòng trọ, vào trong lấy của ông Ch 01 laptop hiệu ASUS màu đen rồi tẩu thoát. Sau đó, bị cáo nhờ B chở đến gặp Trần Văn M nhờ bán dùm máy laptop, bị cáo chưa kịp nhận được số tiền từ việc bán Laptop thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ: 01 laptop hiệu ASUS màu đen.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 70/KL-HĐĐG ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: một Laptop hiệu ASUS màu đen, model number ATHEROS/AR5B225, có kèm sạc, chuột máy tính có dây. Trị giá tài sản ngày 15/12/2020 là 5.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả cho ông Phạm Kim Ch 01 laptop hiệu ASUS màu đen. Hiện ông Ch không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Khoảng 02 giờ 30 ngày 07/12/2020, bị cáo chơi game bắn cá ở Phường 7, thành phố Bến Tre thì gặp đối tượng tên S. Biết S có bán ma túy đá nên bị cáo hỏi mua 650.000 đồng được 01 túi ma túy đá. Bị cáo bỏ ma túy vừa mua được vào bóp da và quay về nhà ở ấp MĐ, xã BP, thành phố BT để sử dụng  nhưng chưa sử dụng thì đến khoảng 08 giờ 30 cùng ngày Lực lượng Công an xã Bình Phú phát hiện và thu giữ tang vật. Vật chứng thu giữ:

- 01 bình nhựa có chữ "Huy Phong" có gắn nỏ thủy tinh, ống hút nhựa.

- 01 bóp da;

- 01 túi nhựa màu vàng bên trong có 01 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, bên trong có 01 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, trên miệng túi có rãnh khép và sọc đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Định T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T, Phan Nghĩa Th, Lê Thanh Ngh và hình dấu của Công an xã BP, thành phố BT).

Theo bản kết luận giám định số 141/2020/GĐMT ngày 11/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 3,3844 gam.

Tại cáo trạng số 25/CT-VKSTPBT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo T tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

+ Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản*" và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

+ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

+ Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho ông Phan Đình B 01 mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ đen, số máy 15C641046957, số khung DY046997 và 01 ba lô màu đen; đã trao trả cho và ông Phạm Kim Châu một Laptop hiệu ASUS màu đen, model number ATHEROS/AR5B225, có kèm sạc, chuột máy tính có dây.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa có chữ "Huy Phong" có gắn nỏ thủy tinh, ống hút nhựa và phong bì số 141/2020 có chữ ký ghi tên Phan Trung Tr, Phan Nghĩa Th và hình đấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong chứa vỏ bao gói và mẫu vật còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo T 01 bóp da;

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại ông Bùi Thanh TH, ông Phan Đình B và ông Phạm Kim Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố, không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo không nói lời sau cùng.

- Người bào chữa trình bày: thống nhất về hành vi phạm tội của bị cáo cũng như tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, cụ thể là bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương và từ nhỏ bị cáo không nhận được sự giáo dục của cha từ nhỏ cho đến khi phạm tội do cha bị cáo đã chết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và người chứng kiến đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Mặc dù đã bị kết án về tội "*Trộm cắp tài sản*" chưa được xóa án tích nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính và nhằm thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân, trong khoảng thời gian từ ngày 09/11/2020 đến ngày 15/12/2020, trên địa bàn thành phố Bến Tre, bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt của ông Bùi Thanh TH 01 điện thoại di động ViVo 3, màu cam, có giá trị là 900.000 đồng; 01 bóp da nam màu nâu có giá trị là 120.000 đồng và 200.000 đồng tiền mặt; chiếm đoạt của ông Phan Đình B 01 xe mô tô biển số 81X1-054.33 có giá trị là 7.000.000 đồng; 01 ba lô màu nâu có giá trị là 120.000 đồng và chiếm đoạt của ông Phạm Kim Ch 01 latop kèm cục sạc pin, chuột máy tính có dây có giá trị là 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt của các bị hại là 13.320.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép 3,3844 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại; bị cáo nhận biết rõ việc cất giấu ma túy là bị pháp luật cấm nhưng vẫn mua và cất giấu ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội "*Tàng*

*trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự, làm phát sinh nguy cơ xảy ra các tội phạm và tệ nạn khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, hiện không có tiền sự nhưng đang có tiền án "*Tội trộm cắp tài sản*".

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự cho cả 02 tội và bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" theo qui định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự cho cả 02 tội. Đối với tội "*Trộm cắp tài sản*" bị cáo bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội từ 02 lần trở lên*" theo qui định tại điểm g khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo T là "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre trả cho ông Phan Đình B 01 mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ đen, số máy 15C641046957, số khung DY046997 và 01 ba lô màu đen; đã trao trả cho và ông Phạm Kim Ch một Laptop hiệu ASUS màu đen, model number ATHEROS/AR5B225, có kèm sạc, chuột máy tính có dây là phù hợp nên ghi nhận.

- Đối với 01 bình nhựa có chữ "Huy Phong" có gắn nỏ thủy tinh, ống hút nhựa là công cụ để bị cáo sử dụng ma túy và phong bì số 141/2020 có chữ ký ghi tên Phan Trung Tr, Phan Nghĩa Th và hình đấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong chứa vỏ bao gói và mẫu vật còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 bóp da, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Do các bị hại ông Bùi Thanh TH, ông Phan Đình B và ông Phạm Kim Ch tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên ghi nhận.

- Đối với yêu cầu được bồi thường số tiền 2.500.000 đồng bỏ ra mua Laptop hiệu ASUS màu đen, sau đó bị thu hồi của ông Nguyễn Anh K: Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre, ông K khai: *"... có người tên M đến bán cho tôi 01 cái laptop hiệu Asus màu đen, tôi mua với giá 2.500.000 đồng, đã trả tiền xong..."*. Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre, ông Trần Văn M khai: "*... tôi đem bán laptop cho anh K với giá 2.500.000 đồng ... lúc tôi đem bán cho anh K thì anh K đem qua huyện Mỏ Cày Bắc để bán nhưng bị dính mật khẩu nên đem về đưa cho B. Sau đó B mở mật khẩu được và bán cho anh K, B là người nhận tiền ...".* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre không làm việc được với người tên B nên chưa đủ căn cứ xác định người đã nhận số tiền 2.500.000 đồng của ông Nguyễn Anh K. Xét thấy, bị cáo đã có mục đích trộm tài sản trước nên đã lén lút lấy trộm Laptop của anh Phạm Kim Ch, sau khi hành vị trộm cắp hoàn thành, bị cáo đã tìm mọi cách để bán laptop nhằm kiếm tiền tiêu xài cá nhân, việc bị cáo chưa nhận được tiền từ việc bán laptop là do bị cáo bị bắt tạm giam. Hành vị trộm cắp và tìm cách tiêu thụ tài sản trộm cắp của bị cáo là nguyên nhân phát sinh thiệt hại của ông Nguyễn Anh K, cụ thể là số tiền 2.500.000 đồng bỏ ra mua laptop sau đó bị thu hồi nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Anh K số tiền này. Bị cáo được quyền khởi kiện thành vụ kiện khác khi có đủ căn cứ xác định người đã nhận số tiền 2.500.000 đồng và không đưa tiền lại cho bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] - Đối với các đối tượng tên S, B và A do không rõ họ tên địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được xem xét xử lý sau.

- Đối với ông Bùi Trung Ngh và ông Nguyễn Anh K khi mua tài sản do bị cáo bán không biết do bị can trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Định T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. - Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Định T 02 (Hai) năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Định T 02 (Hai) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Định T chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (Bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả cho ông Phan Đình B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ đen, số máy 15C641046957, số khung DY046997 và 01 (một) ba lô màu đen; đã trao trả cho và ông Phạm Kim Ch 01 (một) Laptop hiệu ASUS màu đen, model number ATHEROS/AR5B225, có kèm sạc, chuột máy tính có dây.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bình nhựa có chữ "Huy Phong" có gắn nỏ thủy tinh, ống hút nhựa;

+ 01 (một) phong bì số 141/2020 có chữ ký ghi tên Phan Trung Tr, Phan Nghĩa Th và hình đấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong chứa vỏ bao gói và mẫu vật còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) bóp da

3. Về trách nhiệm dân sự, áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Ghi nhận các bị hại ông Bùi Thanh TH, ông Phan Đình B và ông Phạm Kim Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Buộc bị cáo Nguyễn Định T có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Anh K số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng.

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 và 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Định T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Định T phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xả BP, Tp BT, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, Bị hại, NLQ (6b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Như Phương**